TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG Đ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 63/2018/QĐST-HNGĐ	*Quảng Đ, ngày 07 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 65/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2018, giữa:

Những người yêu cầu:

+ Anh: Văn Đức C, sinh năm 1990.

+ Chị: Phạm Thị S, sinh năm 1990.

Cùng trú tại: Thôn Tây H, xã Quảng T, huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Căn cứ vào Điều 212 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Những người yêu cầu:

+ Anh: Văn Đức C, sinh năm 1990.

+ Chị: Phạm Thị S, sinh năm 1990.

Cùng trú tại: Thôn Tây H, xã Quảng T, huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Văn Đức C và chị Phạm Thị S chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Văn Đức C và chị Phạm Thị S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí dân sự sơ thẩm yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn: Anh Văn Đức C tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 002638 ngày 06/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Điền. Anh C đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được sửa đổi bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Trương Cao Sơn

Nơi nhận
- *TAND tỉnh T.T-Huế;*
- *VKSND Quảng Đ;*
- *Chi cục THADS Quảng Đ;*
- *UBND xã Quảng T;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS;*
- *Lưu án văn.*